

**BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CUỘC THI TRỰC TUYẾN  
TÌM HIỂU KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG NĂM 2021**

**1. Khái niệm "đường bộ" được hiểu như thế nào là đúng ?**

A. "Đường bộ" gồm: Đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ.

**B. "Đường bộ" gồm: Đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ.**

C. "Đường bộ" gồm: Đường xe chạy, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ.

**2. Khái niệm "Phần đường xe chạy" được hiểu như thế nào là đúng?**

**A. Là phần của đường bộ được sử dụng cho các phương tiện giao thông qua lại.**

B. Là phần của đường bộ được sử dụng cho các phương tiện giao thông qua lại, dải đất dọc hai bên đường để đảm bảo an toàn giao thông.

C. Cả hai ý trên.

**3. Phương tiện giao thông đường bộ gồm các phương tiện nào?**

A. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

B. Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ.

**C. Cả hai ý trên**

**4. Trong Luật giao thông đường bộ khái niệm "Đường cao tốc" được hiểu như thế nào là đúng?**

**A. Là đường chỉ dành riêng cho xe cơ giới chạy với tốc độ cao, có dải phân cách chia đường cho xe chạy theo hai chiều ngược nhau riêng biệt và không giao cắt cùng mức với đường khác.**

B. Là đường chỉ dành riêng cho xe cơ giới chạy với tốc độ cao, có dải phân cách chia đường cho xe chạy theo hai chiều ngược nhau riêng biệt và xe thô sơ, không giao cắt cùng mức với đường khác.

C. Là đường chỉ dành riêng cho xe cơ giới chạy với tốc độ cao, có dải phân cách chia đường cho xe chạy theo hai chiều ngược nhau riêng biệt và xe thô sơ.

**5. "Phương tiện tham gia giao thông đường bộ" gồm những loại nào?**

A. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

B. Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ.

C. Xe máy chuyên dùng.

**D. Cả ba loại trên.**

**6. "Người tham gia giao thông đường bộ" gồm những thành phần nào?**

A. Người điều khiển, người sử dụng phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

B. Người điều khiển, dẫn dắt súc vật.

C. Người đi bộ trên đường bộ.

**D. Cả ba thành phần nêu trên.**

**7. "Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông" gồm những thành phần nào?**

A. Người điều khiển xe cơ giới; Người điều khiển xe thô sơ.

B. Người điều khiển xe thô sơ; Người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao

thông đường bộ.

**C. Người điều khiển xe cơ giới; Người điều khiển xe thô sơ; Người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.**

**8. "Người điều khiển giao thông" gồm những thành phần nào?**

A. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

B. Cảnh sát giao thông.

**C. Cảnh sát giao thông, người được giao nhiệm vụ hướng dẫn giao thông tại nơi thi công, nơi ùn tắc giao thông, ở bến phà, tại cầu đường bộ đi chung với đường sắt.**

**9. Theo Luật Giao thông đường bộ, Đường cao tốc được giải thích như thế nào?**

A. Đường cao tốc là đường dành cho xe cơ giới, có dải phân cách chia đường cho xe chạy hai chiều riêng biệt.

B. Đường cao tốc là đường dành cho xe cơ giới, có dải phân cách chia đường cho xe chạy hai chiều riêng biệt; không giao nhau cùng mức với một hoặc các đường khác;

**C. Đường cao tốc là đường dành cho xe cơ giới, có dải phân cách chia đường cho xe chạy hai chiều riêng biệt; không giao nhau cùng mức với một hoặc các đường khác; được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ, bảo đảm giao thông liên tục, an toàn, rút ngắn thời gian hành trình và chỉ cho xe ra, vào ở những điểm nhất định.**

**10. Người tham gia giao thông phải làm gì để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ?**

A. Phải nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông.

B. Phải giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác.

**C. Cả hai ý trên.**

**11. Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ là trách nhiệm của ai?**

A. Là trách nhiệm của ngành Giao thông vận tải.

**B. Là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân.**

C. Là trách nhiệm của Cảnh sát giao thông.

**12. Mọi hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ được xử lý như thế nào?**

A. Phải được xử lý nghiêm minh.

B. Phải được xử lý kịp thời.

C. Phải được xử lý đúng pháp luật.

**D. Cả ba ý trên.**

**13. Người tham gia giao thông phải đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?**

A. Đi bên phải theo chiều đi của mình.

B. Đi đúng phần đường quy định.

C. Chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

**D. Tất cả các ý trên.**

**14. Biển báo hiệu đường bộ gồm mấy nhóm?**

A. 3 nhóm.

B. 4 nhóm.

**C. 5.nhóm.**

D. 6 nhóm.

**15. Tín hiệu vàng của hệ thống đèn giao thông đường quy định như thế nào?**

A. Được đi qua.

B. Cấm đi qua.

**C. Tín hiệu vàng là phải dừng lại trước vạch dừng, trừ trường hợp đã đi quá vạch dừng thì được đi tiếp; trong trường hợp tín hiệu vàng nhấp nháy là được đi nhưng phải giảm tốc độ, chú ý quan sát, nhường đường cho người đi bộ qua đường.**

**16. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi như thế nào là đúng quy định?**

A. Đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép.

B. Đi trong một làn đường và chuyển làn đường khi cần thiết; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

**C. Đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.**

**17. Người lái xe phải làm gì khi điều khiển xe vào đường cao tốc?**

A. Phải có tín hiệu xin vào và phải nhường đường cho xe đang chạy trên đường.

B. Khi thấy an toàn mới cho xe nhập vào dòng xe ở làn đường sát mép ngoài.

C. Nếu có làn đường tăng tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi vào các làn đường của đường cao tốc.

**D. Tất cả các ý nêu trên.**

**18. Người lái xe phải làm gì khi điều khiển xe ra khỏi đường cao tốc?**

**A. Phải thực hiện chuyển dần sang các làn đường phía bên phải, nếu có làn đường giảm tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi rời khỏi đường cao tốc;**

B. Phải thực hiện chuyển dần sang các làn đường phía bên trái, nếu có làn đường giảm tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi rời khỏi đường cao tốc.

C. Phải thực hiện chuyển dần sang các làn đường phía bên trái hoặc bên phải, nếu có làn đường giảm tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi rời khỏi đường cao tốc.

**19. Trong khu dân cư, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng khi thực hiện chuyển hướng xe phải thực hiện như thế nào cho đúng quy tắc giao thông?**

**A. Chỉ được quay đầu xe ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.**

B. Chỉ được quay đầu xe ở nơi đường giao nhau.

C. Chỉ được quay đầu xe ở nơi có biển báo cho phép quay đầu xe

**20. Trên đường giao thông, khi hiệu lệnh của người điều khiển giao thông trái với hiệu lệnh của đèn hoặc biển báo thì người tham gia giao thông phải chấp hành theo hiệu lệnh nào?**

**A. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.**

- B. Hiệu lệnh của đèn điều khiển giao thông.
- C. Hiệu lệnh của biển báo hiệu đường bộ.

**21. Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, người lái xe phải mang theo các loại giấy tờ gì?**

- A. Giấy đăng ký xe.
- B. Giấy phép lái xe, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật vào bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Giao thông đường bộ.
- C. Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.

**D. Tất cả các giấy tờ trên.**

**22. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy không đội mũ bảo hiểm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính bao nhiêu tiền?**

- A. Từ 100.000 đến 200.000 đồng.

**B. Từ 200.000 đến 300.000 đồng.**

- C. Từ 300.000 đến 400.000 đồng.

- D. Từ 400.000 đến 500.000 đồng.

**23. Người có Giấy phép lái xe hạng A1 Được điều khiển loại xe nào?**

**A. Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm<sup>3</sup> đến dưới 175 cm<sup>3</sup>.**

- B. Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm<sup>3</sup> đến dưới 180 cm<sup>3</sup>.

- C. Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm<sup>3</sup> đến dưới 185 cm<sup>3</sup>.

- D. Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm<sup>3</sup> đến dưới 250 cm<sup>3</sup>.

**24. Luật Giao thông đường bộ quy định các trường hợp nhường đường khi tránh nhau như thế nào?**

- A. Nơi đường hẹp chỉ đủ cho một xe chạy và có chỗ tránh xe thì xe nào ở gần chỗ tránh hơn phải vào vị trí tránh, nhường đường cho xe kia đi.

- B. Xe xuống dốc phải nhường đường cho xe đang lên dốc.

- C. Xe nào có chướng ngại vật phía trước phải nhường đường cho xe không có chướng ngại vật đi trước.

**D. Tất cả các đáp án trên**

**25. Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, người điều khiển phương tiện phải nhường đường như thế nào?**

- A. Không phải nhường đường.

**B. Phải nhường đường cho xe đi bên trái.**

- C. Phải nhường đường cho xe đi bên phải.

- D. Xe báo hiệu xin đường trước xe đó được đi trước.

**26. Ở những nơi nào cấm quay đầu xe?**

- A. Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

- B. Trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt, ngầm, trong hầm đường bộ, tại nơi đường bộ giao cắt đường sắt.

C. Đường hẹp, đoạn đường cong tầm nhìn bị che khuất.

**D. Tất cả các trường hợp nêu trên.**

**27. Khi lùi xe người lái phải làm gì để bảo đảm an toàn?**

A. Quan sát phía sau và cho lùi xe.

B. Lợi dụng nơi đường giao nhau đủ chiều rộng để lùi.

**C. Phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.**

**28. Tại nơi đường sắt giao cắt đường bộ quyền ưu tiên thuộc về phương tiện nào?**

A. Xe nào đi bên phải không bị vướng thì được quyền đi trước.

**B. Quyền ưu tiên thuộc về phương tiện đường sắt.**

C. Xe nào ra tín hiệu xin đường trước thì xe được đi trước.

**29. Trong đô thị trường hợp nào dưới đây xe không được dùng còi (trừ các xe ưu tiên theo Luật định)?**

A. Khi qua nơi đông người tụ họp, đi lại trên đường.

B. Khi qua nơi có trường học trẻ em đi lại trên đường.

**C. Từ 22h đến 5h sáng hôm sau.**

D. Khi qua ngã ba, ngã tư, trong thành phố, thị xã, thị trấn đông người qua lại.

**30. Khi muốn quay đầu xe trong trường hợp xe đang đi trên cầu, gầm cầu vượt, đường ngầm hay khu vực đường sắt giao cắt đường bộ, người lái xe phải làm gì?**

**A. Không được quay đầu xe.**

B. Lợi dụng chỗ rộng và phải có người làm tín hiệu sau xe để đảm bảo an toàn.

C. Lợi dụng chỗ rộng có thể quay đầu được để quay đầu xe cho an toàn.

**31. Cơ quan nào quy định các đoạn đường cấm đi, đường đi một chiều, nơi cấm dừng, cấm đỗ, cấm quay đầu xe, lắp đặt báo hiệu đường bộ thuộc địa phương quản lý?**

**A. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.**

B. Cơ quan quản lý giao thông vận tải.

C. Cảnh sát giao thông - Trật tự.

D. Thanh tra bảo vệ công trình giao thông.

**32. Khi tập lái xe cơ giới, người lái xe phải đảm bảo những yêu cầu gì?**

A. Khi tập lái xe trên đường công cộng người lái xe phải có giấy phép tập lái xe và giáo viên dạy lái ngồi bên cạnh.

B. Phải có biển "Tập lái" gắn ở phía trước và phía sau theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

C. Các xe ô tô chuyên dùng vào việc giảng dạy lái phải trang bị thêm bộ hãm phụ và gương phản hậu để giáo viên sử dụng khi cần thiết.

**D. Tất cả các trường hợp trên.**

**33. Người tham gia giao thông đường bộ phải có trách nhiệm gì khi nghe thấy tín hiệu của các xe ưu tiên?**

A. Phải nhanh chóng giảm tốc độ, tránh hoặc dừng lại sát lề đường bên phải để nhường

đường.

B. Cấm các hành vi gây cản trở xe ưu tiên.

**C. Cả hai loại trách nhiệm trên.**

**34. Khi xe chạy ban đêm sử dụng đèn xe thế nào là hợp lý?**

A. Sử dụng tất cả các loại đèn chiếu sáng, đèn soi đường, đèn báo hiệu theo dõi quá trình làm việc các cơ cấu trên xe.

B. Tốc độ dưới 30km/h ánh sáng đèn chiếu cần xa 30m, tốc độ trên 30km/h ánh sáng đèn chiếu cần xa 100m, trong thành phố tắt đèn pha, bật đèn cốt, đèn con, khi đỗ xe bật đèn con và đèn hậu.

**C. Cả 2 ý nêu trên.**

**35. Khi điều khiển xe qua cầu hẹp cần chú ý những điểm gì?**

**A. Dùng số thấp giữ đều ga cho xe qua từ từ, không được đi sát rìa cầu, không tăng ga đột ngột, đổi số hoặc phanh gấp trên cầu.**

B. Dùng số phù hợp, cho xe qua từ từ, không được đi sát rìa cầu, không tăng ga đột ngột, đổi số hoặc phanh gấp trên cầu.

C. Dùng số cao giữ đều ga cho xe qua từ từ, không được đi sát rìa cầu, không tăng ga đột ngột, đổi số hoặc phanh gấp trên cầu.

**36. Người điều khiển phương tiện giao thông không uống rượu, bia trong trường hợp nào dưới đây?**

**A. Trước và trong khi tham gia giao thông.**

B. Trước khi tham gia giao thông

C. Khi tham gia giao thông

D. Tất cả đáp án trên

**37. Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia có hiệu lực khi nào?**

A. Từ 01/7/2019

**B. Từ 01/01/2020**

C. Từ 01/3/2020

D. Từ 01/7/2020

**38. Tác hại của rượu, bia là?**

**A. ảnh hưởng, tác động có hại của rượu, bia đối với sức khỏe con người, gia đình, cộng đồng, an toàn giao thông, trật tự, an toàn xã hội, kinh tế và các vấn đề xã hội khác.**

B. ảnh hưởng, tác động của rượu, bia đối với sức khỏe con người, gia đình, cộng đồng, an toàn giao thông, trật tự, an toàn xã hội, kinh tế và các vấn đề xã hội khác.

C. ảnh hưởng, tác động có hại của rượu, bia đối với sức khỏe con người, gia đình, cộng đồng, an toàn giao thông, trật tự, an toàn xã hội, kinh tế, văn hóa và các vấn đề xã hội khác.

D. Tất cả đáp án trên



**39. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ sẽ bị áp dụng mức xử phạt vi phạm hành chính như thế nào?**

- A. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng
- B. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng
- C. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng**
- D. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng

**40. Đề nghị cho biết hành vi xúi giục, kích động, lôi kéo người khác uống rượu, bia bị áp dụng mức xử phạt vi phạm hành chính như thế nào?**

- A. Phạt cảnh cáo
- B. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng**
- C. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng
- D. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng

**41. Tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt, quyền ưu tiên thuộc về loại phương tiện nào dưới đây?**

- A. Xe cứu hỏa.
- B. Xe cứu thương.
- C. Phương tiện giao thông đường sắt.**
- D. Ô tô, mô tô và xe máy chuyên dùng.

**42. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong hầm đường bộ ngoài việc phải tuân thủ các quy tắc giao thông còn phải thực hiện những quy định nào dưới đây?**

- A. Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng phải bật đèn; xe thô sơ phải bật đèn hoặc có vật phát sáng báo hiệu; chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi quy định.**
- B. Xe cơ giới phải bật đèn ngay cả khi đường hầm sáng; phải cho xe chạy trên một làn đường và chỉ chuyển làn ở nơi được phép; được quay đầu xe, lùi xe khi cần thiết.
- C. Xe máy chuyên dùng phải bật đèn ngay cả khi đường hầm sáng; phải cho xe chạy trên một làn đường và chỉ chuyển làn ở nơi được phép; được quay đầu xe, lùi xe khi cần thiết.

**43. Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được ban hành ngày tháng năm nào?**

- A. Ngày 30/9/2019
- B. Ngày 30/10/2019
- C. Ngày 30/11/2019
- D. Ngày 30/12/2019**

**44. Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt chỉ có đèn tín hiệu hoặc chuông báo hiệu, khi đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng hoặc có tiếng chuông báo hiệu, người tham gia giao thông phải dừng lại ngay và giữ khoảng cách tối thiểu bao nhiêu mét tính từ ray gần nhất?**

**A.5 mét**

B.4 mét

C.3 mét

**45. Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm nào?**

A. Ngày 30/12/2019

B. Ngày 31/12/2019

**C. Ngày 01/01/2020**

D. Ngày 01/01/2020

**46. Theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy vi phạm quy định về điều kiện của phương tiện khi tham gia giao thông sẽ bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với hành vi vi phạm nào sau đây?**

A. Điều khiển xe không có còi; đèn soi biển số; đèn báo hãm; gương chiếu hậu bên trái người điều khiển hoặc có nhưng không có tác dụng

**B. Điều khiển xe gắn biển số không đúng quy định; gắn biển số không rõ chữ, số; gắn biển số bị bể cong, bị che lấp, bị hỏng; sơn, dán thêm làm thay đổi chữ, số hoặc thay đổi màu sắc của chữ, số, nền biển**

C. Điều khiển xe không có đèn tín hiệu hoặc có nhưng không có tác dụng

D. Tất cả các hành vi trên

**47. Theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, người điều khiển xe **ô tô** sử dụng điện thoại di động khi lái xe sẽ bị xử phạt tiền ở mức nào (chưa kể các hình thức xử phạt bổ sung)?**

A. Phạt tiền từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng.

B. Phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1 triệu đồng.

**C. Phạt tiền từ 1 triệu đồng đến 2 triệu đồng.**

**48. Theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, người điều khiển xe **ô tô** không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ sẽ bị xử phạt ở mức nào?**

A. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.

B. Phạt tiền từ 6 triệu đồng đến 8 triệu đồng, tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe từ 22 tháng đến 24 tháng.

**C. Phạt tiền từ 30 triệu đồng đến 40 triệu đồng, tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe từ 22 tháng đến 24 tháng.**



**49. Theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, người điều khiển xe đạp, xe đạp máy (kể cả xe đạp điện), người điều khiển xe thô sơ khác vi phạm về nồng độ cồn bị phạt tiền ở mức nào là cao nhất?**

- A. Từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng
- B. Từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng
- C. Từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng
- D. Từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng**

**50. Ngay sau khi uống rượu, bia có được phép lái xe mô tô, ô tô, máy kéo hay không?**

- A. Không được phép**
- B. Chỉ được lái ở tốc độ chậm và quãng đường ngắn.
- C. Chỉ được lái nếu trong cơ thể có nồng độ cồn thấp.

**BAN TỔ CHỨC**